KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ THẾ GIỚI THỰC VẬT-TẾT VÀ MÙA XUÂN
LỚP MẪU GIÁO GHÉP 3, 4, 5 TUỔI
Thời gian thực hiện: Từ ngày 13/01/2025 – 21/02/2025

STT	Độ tuổi	Mục tiêu	Nội dung		Hoạt động
			Chung	Riêng	
I. Lĩnh vực phát triển thể chất					
a) Phát triển vận động					
1	3	- Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn	**3,4,5 tuổi:** **-** Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (4+5T) kết hợp với vẫy bàn tay;4T: Nắm ,mở bàn tay;5T:Quay cổ tay,kiễng chân) -Tay: Co và duỗi tay/từng tay kết hợp kiễng chân 5T - Lưng bụng: Quay sang trái sang phải(5T: Kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái) 'Nghiêng người sang trái sang phải,5T nghiêng người sang 2 bên , kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải sang trái - Chân: Ngồi xổm, đứng lên ' Bật tại chỗ, ngồi xổm đứng lên		*** HĐH:Thể dục sáng** **-** Hô hấp: Gà gáy, thổi nơ - Tay: Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước sang 2 bên (4+5T) kết hợp với vẫy bàn tay;4T: Nắm ,mở bàn tay;5T:Quay cổ tay,kiễng chân) -Tay: Co và duỗi tay/từng tay kết hợp kiễng chân 5T - Lưng bụng: Quay sang trái sang phải(5T: Kết hợp tay chống hông hoặc 2 tay dang ngang, chân bước sang phải, sang trái) 'Nghiêng người sang trái sang phải,5T nghiêng người sang 2 bên , kết hợp tay chống hông, chân bước sang phải sang trái - Chân: Ngồi xổm, đứng lên ' Bật tại chỗ, ngồi xổm đứng lên ***** **Hoạt động chơi:** Trò chơi: Mèo và chim sẻ, lộn cầu vồng, gieo hạt, rồng rắn lên mây...
2	4	- Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh			
3	5	- Trẻ thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc/bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp			

4	3	Trẻ có thể giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật tiến về phía trước ' Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	` Bật tiến về phía trước ' Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát	*** Hoạt động học VĐ:** B. Bật về phía trước N: Bật qua vật cản (10-15cm) L: Bật qua vật cản (15-20cm) *** Hoạt động chơi** - Trò chơi VĐ Cáo và thỏ *** Hoạt động học VĐ:** B. Đi trong đường hẹp đầu đội túi cát N: Đi lùi L: Đi nối bàn chân tiến lùi *** Hoạt động chơi** - Trò chơi VĐ Chuyển hoa
5	4	Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật qua vật cản (10 - 15 cm) ' Đi lùi	` Bật qua vật cản (10 - 15 cm) ' Đi lùi	
6	5	Trẻ biết giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động: ` Bật qua vật cản (15 -20 cm) ' Đi nối bàn chân tiến lùi	` Bật qua vật cản (15 -20 cm) ' Đi nối bàn chân tiến lùi	
10	3	Trẻ có thể phối hợp tay-mắt trong vận động: ` Đập và bắt bóng 3-5 lần	*** 3,4,5 T:** ` Tự đập và bắt bóng 3-5 lần.	*** Hoạt động học VĐ:** B-N-L:Đập và bắt bóng 3-5 lần *** Hoạt động chơi** - Trò chơi VĐ Mèo và chim sẻ
11	4	Trẻ phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Tự đập bắt bóng được 4-5 lần liên tiếp.		
12	5	Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: ` Tự đập bắt bóng được 4-5lần liên tiếp.		
13	3	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Trườn về phía trước.	` Trườn về phía trước	*** Hoạt động học VĐ:** -Ngày hội thể thao - Thể dục: B. Trườn về phía trước N. Trèo lên xuống 5 gióng thang L. Trèo lên xuống 7
14	4	Trẻ thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: ` Trèo lên xuống 5 gióng thang	` Trèo lên xuống 5 gióng thang	

15	5	Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập tổng hợp: - Trèo lên xuống 7 gióng thang	Trèo lên xuống 7 gióng thang		gióng thang *** Hoạt động chơi** - Trò chơi VĐ Dung dăng dung dẻ
16	3	Trẻ thực hiện được các vận động: ` Xoay tròn cổ tay. ` Gập, đan ngón tay vào nhau.	` Gập, đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay, cuộn cổ tay.		*** Hoạt động chơi: HĐG** **- Góc nghệ thuật** + Nặn, nhồi một số loại quả + Xé dán hoa mùa xuân *** Thể dục sáng:** - Gập đan các ngón tay vào nhau, quay ngón tay, cổ tay.
17	4	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Cuộn - xoay tròn cổ tay. ` Gập, mở, các ngón tay.	` Vo, xoáy, xoắn, vặn, búng ngón tay, vê, véo, vuốt, miết, ấn bàn tay, ngón tay, gắn, nối.... ` Gập giấy.		
18	5	Trẻ biết thực hiện được các vận động: ` Uốn ngón tay, bàn tay; xoay cổ tay. ` Gập, mở lần lượt từng ngón tay .	` Các loại cử động bàn tay, ngón tay và cổ tay. ` Bẻ nắn.`		
19	3	Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay trong một số hoạt động. ` Vẽ được hình tròn theo mẫu. ` Xé thẳng được một đoạn 5cm.	*** 4,5 tuổi** ` Tô **\* 3,4,5 tuổi** ` Xé (đường thẳng, đường vòng cung)	` Dán giấy. ` Sử dụng kéo, bút ` Tô vẽ nguệch ngoạc.	*** Hoạt động chơi:** - Góc nghệ thuật: - Tạo hình: Ghép và dán hình bông hoa,lá cây đã cắt theo mẫu… + Vẽ vườn cây ăn quả + Xé dán cây, hoa, quả.... - Góc xây dựng: Xếp vườn cây ăn quả, vườn rau, vườn hoa, xếp ngôi nhà.... Góc học tập: Tô đồ các nét chữ cái b,d,đ,l,m,n , số 3,số 5, số 9
20	4	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình người, nhà, cây. ` Xé thành thạo theo đường thẳng.		Lắp ghép hình `Gập giấy ` Vẽ hình	
21	5	Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay-mắt trong một số hoạt động: ` Vẽ hình và sao chép các chữ cái, chữ cái b,d,đ,l,m,n; số 9 ‘Xé giấy dải dài , ghép và dán		`Tô, đồ theo nét.	

		hình đã cắt theo mẫu theo mẫu như hình lá, hình bông hoa			
b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe					
25	3	Trẻ có khả năng biết tên một số món ăn hàng ngày: trứng rán, cá kho, canh rau…	Nhận biết tên một số món ăn quen thuộc.		*** Hoạt động chơi** - HĐG phân vai: Trẻ nói được tên các món ăn, cách chế biến các món ăn. Biết thao tác như nấu, luộc, xào... trong chế biến thức ăn.....
26	4	Trẻ nói được tên một số món ăn hàng ngày và dạng chế biến đơn giản: rau có thể luộc, nấu canh; thịt có thể luộc, rán, kho; gạo nấu cơm, nấu cháo…	` Nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản của một số thực phẩm, món ăn. ` Làm quen với một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống.		
27	5				
28	3	Trẻ biết ăn để chóng lớn, khoẻ mạnh và chấp nhận ăn nhiều loại thức ăn khác nhau.	` Nhận biết các bữa ăn trong ngày và ích lợi của ăn uống đủ lượng và đủ chất. ' Nhận biết sự liên quan giữa ăn uống với bệnh tật (ỉa chảy, sâu răng, suy dinh dưỡng, béo phì...)		*** Hoạt động ăn** - Trò chuyện với trẻ về các món ăn : Trứng rán, thịt xào rau củ quả, Canh rau cải…. ***Hoạt động chơi:** -Góc TH: Xem tranh ảnh trò chuyện về 1 số loại rau, củ,quả.. -Góc phân vai: Trải nghiệm chơi nấu ăn, Cửa hàng rau củ quả… - Ngày hội dinh dưỡng của bé -Trải nghiệm: Bé Làm cơm cuộn, gói bánh chưng, nặn bánh…
29	4	Trẻ biết ăn để cao lớn, khoẻ mạnh, thông minh và biết ăn nhiều loại thức ăn khác nhau để có đủ chất dinh dưỡng.			
30	5	Trẻ biết: ăn nhiều loại thức ăn, ăn chín, uống nước đun sôi để khỏe mạnh; uống nhiều nước ngọt, nước có gas, ăn nhiều đồ ngọt dễ béo phì không có lợi cho sức khỏe.			
37	3	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống khi được nhắc nhở: Uống nước đã đun sôi...			*** Hoạt động đón, trả trẻ:** Cho trẻ xem tranh ảnh, trò chuyện, thảo luận những hành vi tốt
38	4	Trẻ có một số hành vi tốt trong ăn uống:			

		` Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. ` Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... ` Không uống nước lã.	` Tập luyện một số thói quen tốt về giữ gìn sức khỏe.	trong thói quen ăn uống ` Mời cô, mời bạn khi ăn; ăn từ tốn, nhai kỹ. ` Chấp nhận ăn rau và ăn nhiều loại thức ăn khác nhau... ` Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. ` Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. ` Không uống nước lã, ăn quà vặt ngài đường
39	5	Trẻ có một số hành vi và thói quen trong ăn uống: ` Mời cô, mời bạn khi ăn và ăn từ tốn. ` Không đùa nghịch, không làm đổ vãi thức ăn. ` Ăn nhiều loại thức ăn khác nhau. ` Không uống nước lã, ăn quà vặt ngài đường		
49	3	Trẻ biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: ` Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt...	Nhận biết và phòng tránh những hành động nguy hiểm đến tính mạng.	*** Hoạt động ăn** Trò chuyện với trẻ về một số hành vi, hành động gây nguy hiểm đến tính mạng khi ăn uống như: ` Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... ` Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ...
50	4	Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở: ` Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt... ` Không ăn thức ăn có mùi ôi; không ăn lá, quả lạ...		
51	5	` Trẻ nhận biết được nguy cơ không an toàn khi ăn uống và phòng tránh: ` Biết: cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt dễ bọ hóc sặc... ` Biết: ăn thức ăn có mùi hôi; ăn lá, quả lạ dễ bị ngộ độc.		
52	4	Trẻ nhận ra một số trường hợp	Nhận biết một số trường	**Hoạt động chơi:**

		nguy hiểm và gọi người giúp đỡ ‘ Bị lạc, ngã chảy máu…	hợp khẩn cấp và gọi người giúp đỡ khi bị ngã		-Xem video trẻ bị lạc -Trò chuyện về video - Xử lý tình huống khi bị lạc, ngã, chảy máu…
53	5	Trẻ nhận biết được một số trường hợp không an toàn và gọi người giúp đỡ ‘Biết gọi người lớn khi gặp trường hợp khẩn cấp: Bị lạc, ngã chảy máu…			
2. Lĩnh vực phát triển nhận thức					
a) Khám khá khoa học					
56	3	Trẻ quan tâm, hứng thú với các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi, như chăm chú quan sát các loại cây, rau, hoa, quả; hay đặt câu hỏi về các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.	*** 3,4,5 T:** ` Cách chăm sóc và bảo vệ cây cối có ở địa phương (gần gũi 3T) ` Ích lợi của nước với đời sống con người, cây cối gần gũi có ở địa phương. *** 4,5T:** ` So sánh sự khác nhau và giống nhau (của 2/một số) , cây, hoa quả quen thuộc, gần gũi với trẻ có ở địa phương. ` Không khí, các	` Đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây, hoa, quả quen thuộc..	*** Hoạt động học.** **- KPKH:** + Cây xanh và môi trường sống + Một số loại hoa + Một số loại quả + Một số loại rau *** Hoạt động chơi** **-HĐNT:** Cây bắp cải, Cây đỗ,cây đậu hà lan… - HĐG: + Góc học tập Trò chuyện với trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về các loại cây, hoa, quả, rau.... **Hoạt động đón, trả trẻ** Cho trẻ xem tranh ảnh video về các loại cây, rau, hoa, quả... *** Hoạt động học:** - Thí nghiệm: Rễ và
57		Trẻ biết sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu các loại cây, rau, hoa, quả: nhìn, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.			
58		Trẻ có thể làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương. Ví dụ: Rễ và ngọn mọc theo hướng nào			
59		Trẻ có khả năng thu thập thông tin về các loại cây, rau, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi với trẻ.			
60		Trẻ biết mô tả những dấu hiệu nổi bật của các loại cây, rau, hoa, quả được quan sát có ở			

		địa phương với sự gợi mở của cô giáo.	nguồn ánh sáng và sự cần thiết của nó với cuộc sống con người và thực vật (3 tuổi: một số nguồn ánh sáng trong sinh hoạt hàng ngày)		ngọn mọc theo hướng nào - Trải nghiệm: Chăm sóc cây xanh - Trải nghiệm nhặt rau - Trải nghiệm: Nặn bánh trôi - Trải nghiệm: Gieo hạt - Trải nghiệm: Thực phẩm làm chất nhuộm màu Hoạt động học: -Xem video về quá trình phát triển của cây và cùng thảo luận về quá trình phát triển của cây, Quá trình phát triển của cây từ hạt… -Trải nghiệm gieo hạt theo dõi sự phát triển của cây
61	4	Trẻ quan tâm đến những thay đổi của sự vật, hiện tượng xung quanh với sự gợi ý, hướng dẫn của cô giáo như đặt câu hỏi về những thay đổi của các loại cây, rau, hoa, quả: Vì sao cây lại héo? Vì sao lá cây bị ướt?....		` Đặc điểm bên ngoài của cây, hoa, quả gần gũi, ích lợi và tác hại đối với con người.	
62		Trẻ biết phối hợp các giác quan để xem xét các loại cây, rau, hoa, quả như kết hợp nhìn, sờ, ngửi, nếm... để tìm hiểu đặc điểm của các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.			
63		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán nội dung khám phá, kinh nghiệm trong cuộc sống thực tế của trẻ. Ví dụ: Sử dụng thực phẩm làm chất nhuộm màu..... , dự đoán, quan sát, so sánh.			
64		Trẻ có thể thu thập thông tin về các loại cây, rau, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau: xem sách, tranh ảnh, nhận xét và trò chuyện về các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi với trẻ.			
65		Trẻ có thể nhận xét, trò chuyện về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các các loại cây, rau, hoa, quả được quan sát gần gũi với trẻ.			
66	5	Trẻ tò mò tìm tòi, khám phá các loại cây, rau, hoa, quả xung quanh gần gũi như chăm chú quan sát các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương;		Đặc điểm, ích lợi và tác hại của cây, hoa, quả.	

		như đặt câu hỏi về các loại cây, rau, hoa, quả...		` Quá trình phát triển của cây, điều kiện sống của một số loại cây. ` Sự thay đổi trong sinh hoạt của con người, và cây theo mùa. .	
67		Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về các loại cây, rau, hoa, quả như sử dụng các giác quan khác nhau để xem xét lá, hoa, quả... và thảo luận về đặc điểm của các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi xung quanh trẻ.			
68		Trẻ biết làm thử nghiệm và sử dụng công cụ đơn giản để quan sát, so sánh, dự đoán, nhận xét và thảo luận nội dung khám phá xung quanh môi trường sống của trẻ. Ví dụ: Thử nghiệm gieo hạt/ trồng cây được tưới nước và không tưới, theo dõi và so sánh sự phát triển.			***Hoạt động học:** -Trải nghiệm: Làm cơm cuộn rong biển, pha nước chanh, sinh tố, xiên hồ lô các loại quả,nặn bánh trôi… -Thí nghiệm sự đổi màu của nước bắp cải tím…
69		Trẻ biết thu thập thông tin về các loại cây, rau, hoa, quả bằng nhiều cách khác nhau: xem sách tranh ảnh, băng hình, trò chuyện và thảo luận về các loại cây, rau, hoa, quả có ở địa phương.			***Hoạt động học:** -Trò chuyện với trẻ cho trẻ xem tranh ảnh về các loại cây, rau, hoa quả…
70		Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các loại cây, rau, hoa, quả được quan sát về các loại cây, rau, hoa, quả gần gũi với trẻ.			**-Giờ đón trả trẻ:** Cho trẻ xem video về các loại cây rau, hoa ,củ , quả… *Hoạt động chơi: -TC: Gọi đủ 3 thứ rau, củ, quả cùng loại.
71	3	Trẻ có thể phân loại các các loại cây, rau, hoa, quả theo một dấu hiệu nổi bật.	` Phân loại cây, hoa, quả theo (1 - 2; 2 - 3 dấu hiệu)		*** Hoạt động chơi.** - TC: Xếp đúng thứ tự - TC: Thi xem đội nào nhanh - TC:Tìm quả cho
72	4	Trẻ biết phân loại các loại cây, rau, hoa, quả theo một hoặc hai dấu hiệu.			

73	5	Trẻ biết phân loại các loại cây, rau, hoa, quả (có ở địa phương) theo những dấu hiệu khác nhau.		cây....
74		Trẻ có khả năng loại một đối tượng (có ở địa phương) không cùng nhóm với các đối tượng còn lại.	` Loại một đối tượng không cùng nhóm	
75	3	Trẻ có thể nhận ra một vài mối quan hệ đơn giản của cây cỏ, hoa lá với môi trường sống	` Mối liên hệ đơn giản giữa cây quen thuộc với môi trường sống của chúng.	*** Hoạt động học:** Trò chuyện về 1 số loại cây xanh -Trò chuyện về nhu cầu dinh dưỡng , mối liên hệ của chúng với môi trường sống -Thí nghiệm: Sự hướng ánh sáng của cây, cây có cần nước không?
76	4	Trẻ biết nhận xét được một số mối quan hệ đơn giản của cỏ cây, hoa lá với môi tường sống. Ví dụ: Hạn hán sẽ làm cho đất nứt, khô , cây héo..	` Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa cây vật với môi trường sống khi có thiên tai và biến đổi khí hậu.	
77	5	Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của cỏ cây, hoa lá với môi trường sống . Ví dụ: Hạn hán sẽ làm cho đất kho, cây héo…		
80	3	Trẻ thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...	Thực hiện thông qua các nội dung giáo dục của hoạt động vui chơi, âm nhạc, tạo hình.	*** Hoạt động chơi.** **- TCM**: + Cây nào lá ấy. + Ai nhanh nhất + Trồng nụ trồng hoa + Hái quả + Bịt mắt bắt dê + Kể đủ 3 thứ **- TCÂN:** + Nghe tiếng hát tìm đồ vật + Ai đoán giỏi + Khiêu vũ với bóng + Xúc xắc vui nhộn. + Ai đoán giỏi
81	4	Trẻ biết thể hiện một số hiểu biết về cỏ cây, hoa lá qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		
82	5	Trẻ biết thể hiện hiểu biết về cỏ cây, hoa lá qua hoạt động chơi, âm nhạc và tạo hình...		

b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán				
83	3	Trẻ quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng.	*** 3, 4,5 T:** ` Đếm trên đối tượng/đếm trong phạm vi (5;9) và đếm theo khả năng.	*** Hoạt động học Toán:** B. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 N. Đếm trên đối tượng trong phạm vi 9, nhận biết chữ số 5 L. Củng cố nhận biết số lượng 9, nhận biết số 9, số thứ tự trong phạm vi 9 ***Hoạt động chơi:** Góc TH: Đếm so sánh số lượng rau, củ, quả… TC: Ai đếm giỏi Ngôi nhà số mấy
84		Trẻ có khả năng đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5		
85		Trẻ biết so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
86	4	Trẻ biết quan tâm đến chữ số, số lượng như thích đếm các vật ở xung quanh, hỏi: bao nhiêu? là số mấy?...		
87		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9.		
88		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 9 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn.		
89	5	Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm, hỏi: bao nhiêu? đây là mấy?...		
90		Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 9 và đếm theo khả năng.		
91		Trẻ biết so sánh số lượng của hai nhóm đối tượng trong phạm vi 8-9 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: bằng nhau, nhiều nhất, ít hơn, ít nhất.	Ghép thành cặp những đối tượng có mối liên quan	
92	4	Trẻ có thể sử dụng các số từ 1-5 để chỉ số lượng, số thứ tự.	` Chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi (5;9)	
93	5	Trẻ nhận biết các số từ 5 - 9		

		và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự.		
107	3	Trẻ có khả năng so sánh 2 đối tượng về kích thước và nói được các từ: Dài hơn/ngắn hơn.	So sánh 2 đối tượng về khích thước.	*** Hoạt động học:** B: So sánh 2 đối tượng về kích thước và nói dài hơn/ ngắn hơn. N: Đo độ dài một vật bằng 1 đơn vị đo L: Đo độ dài 1 vật bằng các đơn vị đo khác nhau.
108	4	Trẻ biết sử dụng được dụng cụ để đo độ dài, của 2 đối tượng, nói kết quả đo và so sánh.	" Đo độ dài một vật bằng một đơn vị đo.	
109	5	Trẻ sử dụng được một số dụng cụ để đo và so sánh, nói kết quả.	Đo độ dài các vật, so sánh và diễn đạt kết quả đo.	
C) Khám phá xã hội				
138	3	Trẻ có thể kể tên một số hoạt động của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán...qua trò chuyện, tranh ảnh.	` Đặc điểm nổi bật của Ngày Tết cổ truyền dân tộc – Ngày tết Nguyên Đán của đất nước.	*** Hoạt động chơi:** - Xem tranh, ảnh, video về ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam - Trò chuyện về công việc của ông bà, bố mẹ... trong ngày tết - Thực hành: Trẻ kể về các hoạt động diễn ra trong ngày tết Nguyên đán... *Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh.
140	4	Trẻ biết kể tên và nói đặc điểm của một số hoạt động của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán		
142	5	Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày tết cổ truyền của dân tộc – ngày tết nguyên đán		
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				
147	3	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát gần gũi; Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ chỉ các loại cây, rau, hoa, quả, gần gũi, quen thuộc	*** Hoạt động học: - TCTV:** Cây chuối, Cây ban, cây đu đủ, Cây nhãn, cây bưởi, cây chuối, Hoa hồng, hoa cúc, hoa huệ, Hoa sen, hoa thược dược, hoa cánh bướm, Quả quất, nhiều múi, màu cam. Chuối tiêu, vị chát, mùi thơm, Rau xà lách, rau cải
148	4	Trẻ hiểu nghĩa từ khái quát: Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ chỉ đặc điểm, ích lợi.. và các từ biểu cảm.	
149	5	Trẻ có khả năng hiểu nghĩa từ khái quát: Cây xanh, một số loại hoa, một số loại quả, một số loại rau.....	` Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa.	

150	3	Trẻ có thể lắng nghe và trả lời được câu hỏi của người đối thoại.	*** 3,4 T:** Trả lời và đặt các câu hỏi: "như thế nào? ("Trồng để làm gì?" 4T) *** 3,4,5 T:** Nghe hiểu nội dung các câu đơn, câu mở rộng (câu phức 4,5T)		cúc, rau ngót..... ***Hoạt động chơi:** **-**Góc phân vai: Bán hàng, gia đình, nấu ăn, làm cơm cuộn… Góc HT: Xem tranh ảnh trò chuyện về không khí ánh sáng,nước và sự cần thiết với đời sống con người , cây cối…
151	4	Trẻ biết lắng nghe và trao đổi với người đối thoại.			
152	5	Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại		` Trả lời và đặt các câu hỏi về nguyên nhân, so sánh: "Tại sao?"; "Có gì giống nhau?"; "Có gì khác nhau?"; "Do đâu mà có?". ` Đặt các câu hỏi: "Tại sao?"; "Như thế nào?"; "Làm bằng gì?".	
153	3	Trẻ có khả năng nói rõ các tiếng	Phát âm các tiếng (của tiếng việt; 4T có chứa các âm khó; 5T có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu).		*** Hoạt động học** - Trò chuyện cùng cô, đọc thơ, hát, kể chuyện và thực hành phát âm các tiếng có chứa âm khó: Rinh rinh… *** Hoạt động chơi:** - Trò chuyện trong các giờ đón trả trẻ, điểm danh, giờ chơi…
154		Trẻ có thể sử dụng được các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...			
155	4	Trẻ nói rõ để người nghe có thể hiểu được.			
156		Trẻ có thể sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm...			
157	5	Trẻ có khả năng kể rõ ràng, có trình tự về sự việc, hiện tượng nào đó để người nghe có thể hiểu được.			
158		Trẻ sử dụng được các từ chỉ sự vật, hoạt động, đặc			

		điểm...phù hợp với ngữ cảnh.		
159	3	Trẻ có khả năng sử dụng được câu đơn, câu ghép.	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân bằng các câu đơn (câu đơn mở rộng: câu đơn ghép)	*** HĐ chơi:** Lồng ghép tăng cường TV dạy mọi lúc mọi nơi:Cây đu đủ lá to Cây ban cho ta bóng mát, hoa của cây lộc vừng màu đỏ rất đẹp, Cây đu đủ thân rỗng,có nhiều quả, Thân cây nhãn rất to và sần sùi, nhà bạn lợi trồng rất nhiều cây bưởi, cây chuối có lá chuối rất to....
160	4	Trẻ có thể sử dụng được các loại câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ đinh.		
161	5	Trẻ dùng được câu đơn, câu ghép, câu khẳng định, câu phủ đinh, câu mệnh lệnh...	Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu đơn, câu đơn ghép khác nhau.	
162	3	Trẻ có thể kể lại được những sự việc đơn giản đã ra của bản thân như: Đi thăm ông bà, đi chơi, xem phim...	Kể lại sự việc (có nhiều tình tiết 4T; theo trình tự 5T)	*** Hoạt động chơi** - Kể lại một số hoạt động trong ngày tết quê em ở quê hương Pa Thơm của trẻ.
163	4	Trẻ có khả năng kể lại sự việc theo trình tự.		
164	5	Trẻ có thể miêu tả sự việc với một số thông tin về hành động, tính cách, trạng thái...của nhân vật.		
165	3	Trẻ có thể đọc thuộc bài thơ, cao dao, đồng dao của địa phương, mang đặc trưng của địa phương.	` Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi ` Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi. ` Đọc thơ, cao dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè.	*** Hoạt động học** - Thơ: Tết đang vào nhà *** Hoạt động chơi** - Ca dao, đồng dao: Lúa ngô là cô đậu nành, họ rau, lộn cầu vồng... - Câu đố về chủ đề thực vật
166	4			
167	5	Trẻ nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, ca dao dành cho lứa tuổi của trẻ.		
168		Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ, cao dao, đồng dao..		
169	3	Trẻ có khả năng kể lại truyện đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn	Kể lại một vài tình tiết truyện đã được nghe	***Hoạt động học:** -Truyện quả bầu tiên ***Hoạt động chơi:** -Góc thư viện trẻ
170	4	Trẻ biết kể lại truyện có mở đầu và kết thúc	Kể lại truyện đã được nghe theo trình tự (5t)	

<table>
<tr><td>171</td><td>5</td><td>Trẻ biết kể lại truyện đã được nghe theo trình tự nhất định</td><td colspan="2"></td><td>đóng kịch truyện quả bầu tiên..</td></tr>
<tr><td>182</td><td>3</td><td>Trẻ có thể đề nghị người khác đọc sách cho nghe, tự giở sách xem tranh.</td><td rowspan="6">* 3,4,5T:
` Xem và đọc các loại sách khác nhau.<br>` Làm quen với cách đọc và viết tiếng việt:
+ Hướng đọc, viết: Từ trái sang phải, từ dòng trên xuống dòng dưới.
+ Hướng viết của các nét chữ; đọc ngắt nghỉ sau các dấu
` Giữ gìn (Bảo vệ 4-5T) sách.<br><b>* 4-5 T:</b><br>` Phân biệt phần mở đầu kết thúc của sách.
` "Đọc" truyện qua các tranh vẽ.</td><td>Cầm sách đúng chiều, mở sách, xem sách và đọc truyện.</td><td rowspan="6">* Hoạt động chơi HĐG
- Làm sách, tranh ảnh về các loại cây, rau, hoa, quả...
- Chơi góc sách, tranh truyện, sách toán
-Trẻ xem tranh và đọc truyện qua các tranh vẽ</td></tr>
<tr><td>183</td><td rowspan="3">4</td><td>Trẻ biết chọn sách để xem.</td><td></td></tr>
<tr><td>184</td><td>Trẻ biết cầm sách đúng chiều và giở từng trang để xem tranh ảnh. "Đọc" sách theo tranh minh họa ("Đọc vẹt")</td><td rowspan="4"></td></tr>
<tr><td>185</td><td rowspan="4">5</td><td>Trẻ biết chọn được sách để "đọc" và xem.</td></tr>
<tr><td>186</td><td>Trẻ biết cách "đọc sách" từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, từ đầu sách đến cuối sách.</td></tr>
<tr><td>187</td><td>Trẻ có hành vi giữ gìn, bảo vệ sách</td></tr>
<tr><td>188</td><td>3</td><td>Trẻ có thể nhìn vào tranh minh hoạ và gọi tên nhân vật</td><td colspan="2">“ Xem tranh và “đọc truyện”</td><td>Hoạt động chơi</td></tr>
</table>

		trong tranh			Góc học tập, thư viện: Kể truyện theo tranh
189	4	Trẻ có thể mô tả hành động của các nhân vật trong tranh	“Đọc “ truyện qua các tranh vẽ		
190	5	Trẻ biết kể truyện theo tranh minh hoạ và kinh nghiệm của bản thân			
195	4	Trẻ có thể nhận dạng được một số chữ cái trong nhóm chữ cái b,d,đ,l,m,n	` Tập tô, tập đồ các nét chữ. ` Nhận dạng chữ cái (4 tuổi nhận biết 4-5 chữ cái; 5t nhận biết các chữ cái b,d,đ,l,m,n).		*** Hoạt động học** - LQCC: b-d-đ; l-m-n(5E) - Tập tô chữ cái: b-d-đ; l-m-n -HĐ Chiều: Thực hiện vở nhận biết làm quen chữ cái *** Hoạt động chơi** - GHT: Tô đồ chữ cái: o, ô, ơ, a,ă,â, e,ê, u, ư, i,t,c, b,d,đ,l,m,n
196	5	Trẻ biết tô, đồ các nét chữ b,d,đ,l,m,n…, sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.		Sao chép một số kí hiệu, chữ cái, tên của mình.	
197		Trẻ biết nhận dạng các chữ cái b,d,đ ,l,m,n..			
4. Lĩnh vực phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội					
227	4	Trẻ biết về ngày tết cổ truyền của dân tộc Việt Nam	*** 4,5 Tuổi:** ` Quan tâm đến hoạt động nổi bật của ngày tết cổ truyền- Ngày tết nguyên đán		***Hoạt động học:** - KNXH: Kĩ năng giao tiếp chúc tết
228	5	Trẻ biết ngày lễ hội và một vài nét văn hóa truyền thống (Trang phục, món ăn, hoạt động..) trong ngày tết cổ truyền			
244	3	Trẻ thích quan sát cảnh vật thiên nhiên và chăm sóc cây, rau, hoa, quả...	` Bảo vệ, chăm sóc cây cối.	Nhận biết hành vi " đúng"-"sai", "tốt"-'xấu".	***Hoạt động học:** - Trò chuyện về cách chăm sóc, và bảo vệ cây, rau, hoa, quả... - Xem video tranh ảnh về một số cách bảo vệ, chăm sóc cây, rau, hoa, quả...
245	4	Trẻ thích chăm sóc cây, rau, hoa, quen thuộc.			
246	5				
247	4	Trẻ không bẻ cành, ngắt hoa.		Phân biệt hành vi "đúng"-"sai", "tốt"-"xấu".	
248	5	Trẻ biết nhắc nhở người khác giữ gìn vệ sinh môi trường		" Nhận xét và tỏ thái độ	

		(không vứt rác bừa bãi, bẻ cành, ngắt hoa..).		với hành vi "đúng"- "sai", "tốt"- "xấu". ` Giữ gìn vệ sinh môi trường.	
249	3	Trẻ biết bỏ rác đúng nơi quy định.	Giữ gìn vệ sinh môi trường		*** Hoạt động lao động:** - HĐLĐ: Nhặt rác quanh sân trường, nhặt lá cây...
250	4				
251	5				
5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ					
255	3	Trẻ vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng	` Bộc lộ cảm xúc khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc gần gũi và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.		*** Hoạt động chơi** -Chơi ngoài trời: Trẻ biểu lộ cảm xác khi quan sát, lắng nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của cỏ cây , hoa lá, quả… *** Hoạt động chơi:** Chơi các góc: Góc tạo hình: Vẽ vườn cây ăn quả, xé dán hoa mùa xuân...
256		Trẻ vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.			
257	4	Trẻ vui sướng, vỗ tay, làm động tác mô phỏng và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm nhận của □nh khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhín vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng			
258		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.			
259	5	Trẻ tán thưởng, tự khám phá, bắt chước âm thanh, dáng điệu và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình khi	" Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gợi cảm, các bài hát, bản nhạc và ngắm nhìn vẻ đẹp		

		nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng	của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên, cuộc sống và tác phẩm nghệ thuật.	
260		Trẻ thích thú, ngắm nhìn, chỉ, sờ và sử dụng các từ gợi cảm nói lên cảm xúc của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng…) của các tác phẩm tạo hình.		
261	3	Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. thích nghe đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.	` Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca)	*** Hoạt động học** - NH: + Cây trúc xinh + Hoa trong vườn + Mùa xuân ơi - Nghe truyện: Quả bầu tiên - Đọc thơ, ca dao, đồng dao về chủ đề: Lúa ngô là cô đậu nành, họ rau, lộn cầu vồng... , câu đố về chủ đề
262	4	Trẻ chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc. thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, thích nghe và kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra/ nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau (nhạc thiếu nhi, dân ca/ 5T: nhạc cổ điển)	
263	5	Trẻ chăm chú lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe và đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ; thích nghe và kể câu chuyện.	` Nghe và nhận ra sắc thái (Vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc.	
264	3	Trẻ có khả năng hát tự nhiên, hát được giai điệu bài hát quen thuộc.	**3-4-5T:** Hát đúng giai điệu, lời ca bài hát ` **4-5T:** Thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát	*** Hoạt động học:** - Dạy hát: + Lá xanh + Mùa xuân
265	4	Trẻ có khả năng hát đúng giai điệu , lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ...		
266	5	Trẻ biết hát đúng giai điệu , lời ca, hát diễm cảm phù hợp với sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử		

		chỉ...			
267	3	Trẻ có khả năng vận động theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc (Vỗ tay theo phách, nhịp, vận động minh họa).	***3,4,5T:** " Vận động theo nhịp điệu của các bài hát, bản nhạc (đơn giản; 4+5T nhịp nhàng " Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo phách, nhịp. (4,5T theo tiết tấu).		*** Hoạt động học:** - Vỗ tay theo nhịp: Hoa trường em
268	4	Trẻ có thể vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu các bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).			
269	5	Trẻ vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu bài hát, bản nhạc với các hình thức (Vỗ tay theo các loại tiết tấu, múa).		` Thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát, bản nhạc	
270	3	Trẻ có khả năng sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.	` Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.		*** Chơi ở ngoài trời:** - Chơi với phấn vẽ các loại cây, hoa, quả... - Xếp hình các loại cây, rau, hoa, quả bằng các vật liệu thiên nhiên: Đá, sỏi, hột hạt... ***Hoạt động học:** -Làm một số loại quả(EDP) **-HĐC:** Làm trống cơm(EDP) -Làm tranh trang trí(EDP)
271	4	Trẻ có thể phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm.	` Phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra các sản phẩm.		
272	5	Trẻ biết phối hợp và lựa chọn các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu thiên nhiên để tạo ra sản phẩm.	` Lựa chọn, phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, phế liệu để tạo ra các sản phẩm.		
273	3	Trẻ có kỹ năng vẽ các nét thẳng, xiên, ngang tạo thành bức tranh đơn giản.	` Sử dụng một số kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4Tcó màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)		*** Hoạt động học:** - Vẽ vườn cây ăn quả
274	4	Trẻ có kỹ năng vẽ phối hợp được các nét xiên, ngang, cong tròn tạo thành bức tranh có mầu sắc và bố cục.			
275	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có mầu	Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có		

		sắc hài hòa, bố cục cân đối.	màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
276	3	Trẻ có kỹ năng xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.	` Sử dụng một số kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4T có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)	*** Hoạt động học:** - Xé dán hoa mùa xuân
277	4	Trẻ có kỹ năng xé theo đường thẳng, đường cong và dán thành sản phẩm có mầu sắc, bố cục.		
278	5	Trẻ phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo thành bức tranh có mầu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
279	3	Trẻ có kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹp đất nặn để tạo thành 1 số loại quả	` Sử dụng một số kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4T có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)	*** Hoạt động chơi** - Góc tạo hình: Nặn một số loại quả
280	4	Trẻ có kỹ năng làm lõm, dỗ bẹt, bẻ loe, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn được một số loại quả		
281	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành một số loại quả	Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước/hình dáng/ đường nét và bố cục.	
282	3	Biết biết xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản.	` Sử dụng một số kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm (3T đơn giản, 4Tcó màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét)	***Hoạt động chơi:** - Góc xây dựng: xếp khối gỗ, gạch... để tạo thành công viên cây xanh, xây vườn hoa, xây vườn cây ăn quả, xây vườn rau của bé...
283	4	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc khác nhau.		
284	5	Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.	Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng/ đường nét và bố cục.	
296	3		` Đặt tên cho sản phẩm	*** Hoạt động chơi** -Góc tạo hình, hoạt
297	4			

298	5	Biết đặt tên cho sản phẩm tạo hình.	của mình.	động chiều: Trẻ biết đặt tên cho các sản phẩm tạo hình của mình…

Giáo viên

Vì Thị Thanh

Ban giám hiệu

Nguyễn Hồng Vân